BỘ TƯ PHÁP	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 3929 /BTP-PLQT V/v góp ý Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 86/2018/NĐ-CP	*Hà Nội, ngày 28 tháng 10 năm 2021*

Kính gửi: Bộ Giáo dục và Đào tạo

Trả lời Công văn số 4064/BGDĐT-HTQT ngày 17 tháng 9 năm 2021 của Quý Bộ đề nghị tham gia ý kiến đối với dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2021 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư với nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục (sau đây gọi là dự thảo Nghị định), Bộ Tư pháp có ý kiến như sau:

1. Về sự cần thiết xây dựng dự thảo Nghị định

Tử năm 2018 đến nay, Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư với nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục (sau đây gọi là Nghị định số 86/2018/NĐ-CP) bên cạnh những ưu điểm cũng đã bộc lộ những nhược điểm, hạn chế nhất định. Bên cạnh đó, những Luật là căn cứ chính để ban hành Nghị định là Luật Giáo dục, Luật Đầu tư và Luật Doanh nghiệp đã có sự sửa đổi, bổ sung vào năm 2019 và 2020. Do đó, Bộ Tư pháp nhất trí về sự cần thiết ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 86/2018/NĐ-CP nhằm đảm bảo sự thống nhất của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

2. Về nội dung của dự thảo Nghị định

Qua nghiên cứu hồ sơ nhận được (gồm dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định), Bộ Tư pháp nhận thấy nội dung dự thảo Nghị định không trái với Hiến pháp năm 2013. Bên cạnh đó, để dự thảo Nghị định hoàn thiện hơn, Bộ Tư pháp đề nghị Quý Bộ cân nhắc một số nội dung sau:

2.1. Bộ Tư pháp nhận thấy định nghĩa về "*Liên kết đào tạo với nước ngoài*" (điểm a khoản 1 Điều 1 dự thảo Nghị định) đã được quy định tại khoản 1 Điều 45 Luật Giáo dục đại học năm 2012, sửa đổi, bổ sung năm 2018. Do đó, Bộ Tư pháp đề nghị Quý Bộ cân nhắc không quy định lại việc quy định nội dung này trong dự thảo Nghị định, đảm bảo phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2020 (*Văn bản quy phạm pháp luật phải quy định cụ thể nội dung cần điều chỉnh, không quy định chung chung, không quy định lại các nội dung đã được quy định trong văn bản quy phạm pháp luật khác*)

2.2. Về đối tượng liên kết giáo dục (khoản 3 Điều 1 của dự thảo Nghị định), Bộ Tư pháp nhận thấy nội dung này có liên quan đến một số Hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam là thành viên, cụ thể như sau:

Cam kết của Việt Nam trong Hiệp định đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) (Phụ lục NCM-I-VN-38 về ngành Dịch vụ giáo dục, Phân ngành dịch vụ giáo dục tiểu học và Dịch vụ giáo dục trung học) có hạn chế như sau: "***Không được đầu tư nước ngoài*** *để cung cấp các dịch vụ trên* ***ngoại trừ*** *thông qua: (i)* ***Cơ sở giáo dục mầm non*** *thực hiện chương trình giáo dục theo chương trình của nước ngoài,* ***dành cho trẻ em là người nước ngoài****; và (ii)* ***Cơ sở giáo dục phổ thông*** *thực hiện chương trình giáo dục theo chương trình của nước ngoài,* ***cấp văn bằng của nước ngoài, dành cho học sinh là người nước ngoài và một bộ phận học sinh Việt Nam có nhu cầu."***

Điều 108 Luật Giáo dục năm 2019 quy định liên kết giáo dục, đào tạo là một trong các hình thức hợp tác, đầu tư của nước ngoài về giáo dục tại Việt Nam và Chính phủ được giao quy định chi tiết điều này. Theo khoản 1 Điều 1 của dự thảo Nghị định thì đối tượng liên kết giáo dục bao gồm "cơ sở giáo dục mầm non tư thục, cơ sở giáo dục phổ thông tư thục được thành lập và hoạt động tại Việt Nam" có thể rộng hơn cam kết của Việt Nam trong CPTPP. Bên cạnh đó, khái niệm về "liên kết giáo dục" được định nghĩa tại khoản 1 Điều 1 của dự thảo Nghị định cũng chưa làm rõ việc hợp tác giữa cơ sở giáo dục của Việt Nam và nước ngoài có bao gồm đầu tư nước ngoài hay không. Do đó, Bộ Tư pháp đề nghị Quý Bộ làm rõ về nội dung này để đảm bảo tương thích với cam kết mở cửa thị trường của Việt Nam tại CPTPP, phù hợp với Điều 2 Nghị quyết số 72/2014/QH14 ngày 12/11/2018 của Quốc hội về phê chuẩn Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương cùng các văn kiện liên quan.

2.3. Về trách nhiệm báo cáo của cơ sở giáo dục sau khi được nhà đầu tư khác góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp (khoản 2 Điều 1 dự thảo Nghị định), Bộ Tư pháp đề nghị Quý Bộ cân nhắc quy định cụ thể nội dung và thời hạn báo cáo để đảm bảo tính hiệu quả.

2.4. Về hồ sơ đăng ký thực hiện chương trình giáo dục nước ngoài cho học sinh Việt Nam, Bộ Tư pháp đề nghị Quý Bộ thay cụm từ "*cam kết*" tại điểm đ khoản 2 Điều 37a thành "*Thỏa thuận quốc tế*" để đảm bảo tính thống nhất với quy định tại khoản 2 Điều 109 Luật Giáo dục năm 2019.

2.5. Bộ Tư pháp đề nghị Quý Bộ rà soát lại toàn bộ dự thảo Nghị định về kỹ thuật soạn thảo để đảm bảo tính chính xác, chẳng hạn như bổ sung Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019 vào căn cứ ban hành Nghị định cho đầy đủ,...

Trên đây là ý kiến của Bộ Tư pháp về dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2021 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư với nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục, xin gửi để Quý Bộ tổng hợp./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- TT.Nguyễn Khánh Ngọc (để b/c);
- Lưu: VT, Vụ PLQT (LC).

TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ PHÁP LUẬT QUỐC TẾ

Bạch Quốc An